

Số: /QĐ - STNMT

Kon Tum, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở
và tài sản khác gắn liền với đất**

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tại Tờ trình số 1360/TTr – VPĐKĐĐ, ngày 04/08/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 04 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp trên địa bàn huyện Sa Thầy. (có danh sách được lập kèm theo).

Lý do thu hồi Giấy chứng nhận: Thu hồi đưa vào lưu trữ cùng hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện biến động đất đai.

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum, , Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Trung tâm CNTT TN&MT(Đăng tin)
- Lưu: VT,VPĐKĐĐ.

 **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC


A BYOT

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-STNMT, ngày / / 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Sa Thầy.

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Hộ ông A Păm và bà Y Yor	T 925128	31/7/2001	Xã Rờ Koi	70	1	1444	ONT(400)+HNK (1044)	
2	Trương Quốc Chiên Nguyễn Thị Dung	CQ 915458	05/04/2019	Sa Sơn	221	6	420	HNK	
3	Hộ ông Tôn Thị Nam Tô Long Thiên	BB 208894	21/10/2010	TT Sa Thầy	36; 37	83	84.3	ODT LNK	
4	Nguyễn Duy Tuấn và Đỗ Thị Phương	CV 494388	23/6/2020	Xã Sa Sơn	225	6	720	HNK	

TỜ TRÌNH
V/v thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở
và tài sản khác gắn liền với đất

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền
sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ địa chính;

Căn cứ Quyết định số 391/QĐ-STNMT ngày 29/10/2019 của Sở Tài
nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum về việc phân công nhiệm vụ đối với Giám
độc và các phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Sau khi xem xét toàn bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử
dùng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đã được thực hiện
đầy đủ các thủ tục. Văn phòng Đăng ký đất đai kinh trình Sở Tài nguyên và Môi
trường xem xét;

Thu hồi 04 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và
tài sản khác gắn liền với đất đã cấp tên địa bàn huyện Sa Thầy. (có danh sách
được lập kèm theo).

Lý do thu hồi giấy chứng nhận: Thu hồi đưa vào lưu trữ cùng hồ sơ cấp
Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện biên động đất đai.

Văn phòng Đăng ký đất đai kinh trình Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh
Kon Tum, xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT.



[Handwritten signature]
PHÓ GIÁM ĐỐC
Trình Ngọc Hiếu

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Tờ trình số: /TT-VPĐKĐĐ, ngày / / 2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai)

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Sa Thầy.

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Hộ ông A Păm và bà Y Yor	T 925128	31/7/2001	Xã Rờ Kơi	70	1	1444	ONT(400)+HNK (1044)	
2	Trương Quốc Chiên Nguyễn Thị Dung	CQ 915458	05/04/2019	Sa Sơn	221	6	420	HNK	
3	Hộ ông Tôn Thị Nam Tô Long Thiên	BB 208894	21/10/2010	TT Sa Thầy	36; 37	83	84.3	ODT LNK	
4	Nguyễn Duy Tuấn và Đỗ Thị Phương	CV 494388	23/6/2020	Xã Sa Sơn	225	6	720	HNK	